TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày 30 – 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Đào Duy Chuyên

Bà Hoàng Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Xuân L, sinh ngày 28/4/1973 tại: xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện H, Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Xuân L (đã chết) và bà Lê Thị N; đã ly hôn vợ và có 3 con: Lớn nhất sinh năm 1993; nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/01/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt tiền về tội "Đánh Bạc". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Văn L1, sinh ngày 13/9/1975 tại xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn V, xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông Đinh Tiến H và bà Lê Thị Th; Có vợ: Nguyễn Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Bá Th, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00’ ngày 18/7/2022, Đinh Văn L1 gọi điện thoại cho Trịnh Xuân L để hỏi mua ma tuý. L đồng ý. Đến khoảng 20h20’ cùng ngày, L1 điều khiển xe Yamaha Mio màu xanh BKS 36H7-2177 đến nhà L, mua 02 tép ma tuý (heroine) với giá 400.000 đồng, mang về nhà, chia nhỏ thành 05 tép với mục đích sử dụng và bán kiếm lời, L1 đã sử dụng 02 tép. Đến 09h15’ ngày 19/7/2022, khi Đinh Văn L1 đang bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Bá Th thì bị đội CSĐTTP về ma tuý Công an huyện Hoằng Hoá phối hợp với Công an xã Q phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: Thu giữ trong túi quần bên trái của L1 đang mặc 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước (4x4)cm, bên trong có chứa cục bột màu trắng (ký hiệu M2), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu đen, bàn phím màu trắng có gắn sim thuê bao số 0392164305; thu giữ trong túi áo ngực bên trái L1 số tiền 200.000đ (Lợi khai tiền bán ma tuý mà có). Thu giữ trong túi quần bên trái Th 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước mỗi gói (4x4)cm, bên trong đều chứa cục bột màu trắng (Th khai là Heroine vừa mua của L1) (ký hiệu M1) và 01 điện thoại di động Masstel màu đen, có gắn sim thuê bao 0979610070.

Đến 14h ngày 19/7/2022 Trịnh Xuân L đến Cơ quan CSĐT đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội, giao nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy J1 màu vàng lắp sim số 0395268115, đã qua sử dụng; 01 xe máy Honda Wave màu sơn đỏ BKS 17K8-1330 đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn L1, Trịnh Xuân L: không thu giữ gì thêm.

Quá trình điều tra, truy tố, Trịnh Xuân L khai báo mua ma túy của Lê Thị L, sinh năm 1981, trú tại Thôn N, xã K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã tiến hành xác minh, đối chất, nhưng không đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Lê Thị L.

Nguyễn Bá Th mua ma túy của Đinh Văn L1 là để sử dụng cá nhân, Th chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của Th chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Hoằng Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Bá Th theo điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tại Kết luận giám định số 2514/KL-KTHS ngày 25/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

+ Các cục bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng là 0,088g loại Heroine.

+ Các cục bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng là 0,040g loại Heroine. (bút lục số 27).

Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành

được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Nguyễn Bá Hoàng; số tiền 200.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu đen, bàn phím màu trắng có gắn sim thuê bao số 0392164305; 01 điện thoại di động Masstel màu đen, có gắn sim thuê bao 0979610070; 01 điện thoại Samsung Galaxy J1 màu vàng lắp sim số 0395268115, đã qua sử dụng, hiện được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 17K8-1330 Trịnh Xuân L mượn của anh Trịnh Văn T, sinh năm 1985, trú tại thôn B, xã Q, huyện H, anh T không biết việc L sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Trịnh Văn T.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Mio màu xanh, biển kiểm soát 36H7-2177 Đinh Văn L1 sử dụng để đi mua ma túy là mượn của anh Lê Văn Ph, sinh năm 1987, trú tại thôn V1, xã Q, huyện H. Việc L1 sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy thì anh Ph không biết, Cơ quan CSĐT không thu giữ chiếc xe trên.

Cáo trạng số 70/CTr-VKSHH ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố các bị cáo Trịnh Xuân L và Đinh Văn L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trịnh Xuân L và Đinh Văn L1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Xuân L từ 33 đến 39 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn L1 từ 27 tháng đến 33 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ bị cáo L1 bán ma túy. Tịch thu thanh lý, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu đen, bàn phím màu trắng có gắn sim thuê bao số 0392164305; 01 điện thoại di động Masstel màu đen, có gắn sim thuê bao 0979610070; 01 điện thoại Samsung Galaxy J1 màu vàng lắp sim số 0395268115. Truy thu từ Trịnh Xuân L số tiền 400.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Luyện phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lợi.

Bị cáo Trịnh Xuân L không tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn L1 tranh luận: Về tội danh: Thống nhất với tội danh Viện kiểm sát luận tội, tuy nhiên xét thấy đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội, bản thân bị cáo có nhân thân sạch, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo L1 không bổ sung gì thêm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Vì động cơ, mục đích vụ lợi, các bị cáo Trịnh Xuân L và Đinh Văn L1 đã thực hiện hành vi mua bán ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngày 18/7/2022, L1 đã mua ma túy của L và ngày 19/7/2022 khi L1 đang bán ma túy cho Nguyễn Bá Th thì bị bắt quả tang. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi của các bị cáo thể hiện rõ sự coi thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng, buộc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Trịnh Xuân L đã ra đầu thú về hành vi của mình nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu đen, có gắn sim

thuê bao số 0392164305; 01 điện thoại di động Masstel màu đen, có gắn sim thuê bao 0979610070; 01 điện thoại Samsung Galaxy J1 màu vàng lắp sim số 0395268115 là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu thanh lý, xung quỹ Nhà nước. Số tiền 200.000đ bị cáo Lợi có được do hành vi vi phạm pháp luật nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước. Số tiền 400.000đ L thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho L1 nên cần truy thu, xung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Xuân L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đinh Văn L1 thuộc hộ cận nghèo và xin được miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Trịnh Xuân L;

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Đinh Văn L1.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Xuân L và Đinh Văn L1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử:

- Phạt bị cáo Trịnh Xuân L 36 **(Ba sáu)** tháng tù, Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 19/7/2022).

- Phạt bị cáo Đinh Văn L1 33 **(Ba ba)** tháng tù, Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 19/7/2022).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Nguyễn Bá H; Tịch thu thanh lý, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 125 vỏ màu đen, bàn phím màu trắng có gắn sim thuê bao số 0392164305; 01 điện thoại di động Masstel màu đen, có gắn sim thuê bao 0979610070; 01 điện thoại Samsung Galaxy J1 màu vàng lắp sim số 0395268115, đã qua sử dụng. Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 03/BBGN ngày 25/11/2022.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, số tài khoản 3949.0.1053935

tại Kho bạc Nhà nước huyện Hoằng Hóa, theo Ủy nhiệm chi lập ngày 23/11/2022 của Công an huyện Hoằng Hóa.

- Truy thu từ Trịnh Xuân L số tiền 400.000đ *(Bốn trăm nghìn đồng)* để xung quỹ Nhà nước

- Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Xuân L phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn L1.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hoằng Hóa
- Bị cáo;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Duy Chuyên **Hoàng Thị Hòa** **Lê Thị Ngọc Vân**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Bỉnh Quyền **Trịnh Thị Loan** **Lê Thị Ngọc Vân**